TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST –DS	*Vũng Liêm, ngày 22 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quế Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Hồng.

Ông Nguyễn Văn Móm Em.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 218, 219, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2022/TLST - DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Huỳnh Thị N**, sinh năm: 1939 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị N là ông **Lê Văn H**, sinh năm: 1976 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L.

- *Bị đơn*:

+ Ông **Lê Quang Đ,** sinh năm: 1954 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L.

+ Ông **Lê Quang D**, sinh năm: 1960 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Bg, xã Th, huyện V, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1967 (vắng có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Bg, xã Th, huyện V, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị N do ông Lê Văn H làm đại diện, ông Lê Quang Đ và ông Lê Quang D thống nhất thỏa thuận nội dung như sau:

- Vô hiệu hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa bà Huỳnh Thị N với ông Lê Quang D tại tách thửa 591, diện tích 897,2m^2, tờ bản đồ số 11, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L do bà Huỳnh Thị N đứng tên Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được Ủy ban nhân dân xã Tg chứng thực ngày 13/09/2022.

- Ông Lê Quang D phải trả lại cho bà Huỳnh Thị N phần đất tách thửa 591-1, tờ bản đồ số 11, diện tích 567,5m^2 (theo các mốc 1, 2, 3, a, 9, 1), đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L. Bà Huỳnh Thị N đã trả đủ cho ông Lê Quang D tiền giá trị căn nhà và giá trị cây trồng trên đất nên bà Huỳnh Thị N được quyền sở hữu căn nhà và toàn bộ cây trồng trên đất.

- Vô hiệu hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa bà Huỳnh Thị N với ông Lê Quang Đ tại tách thửa 591, diện tích 983,4m^2, tờ bản đồ số 11, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L do bà Huỳnh Thị N đứng tên Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được Ủy ban nhân dân xã Tg chứng thực ngày 13/09/2022.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị N do ông Lê Văn H làm đại diện là bà Huỳnh Thị N cho ông Lê Quang Đ phần đất diện tích 500m^2 (theo các mốc 5, 6, 7, 8 ,9, a, b, 5), thuộc tách thửa 591-3, tờ bản đồ số 11, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L do bà Huỳnh Thị N đứng tên Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Vì vậy, ông Lê Quang Đ được quyền quản lý, sử dụng phần đất diện tích 500m^2 bà Huỳnh Thị N cho và sở hữu căn nhà, toàn bộ cây trồng và vật kiến trúc trên đất.

- Ông Lê Quang Đ phải trả lại cho bà Huỳnh Thị N phần đất diện tích 483,4m^2 (theo các mốc 3, 4, b, a, 3) thuộc tách thửa 591-2, tờ bản đồ số 11, đất trồng cây lâu năm tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L.

Vị trí, kích thước, giáp cận của các phần đất theo trích đo bản đồ địa chính khu đất của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Vũng Liêm kèm theo quyết định.

Các đương sự được quyền đi đăng ký kê khai biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

Đình chỉ đối với yêu cầu của bà Huỳnh Thị N về việc yêu cầu ông Lê Quang Đ và ông Lê Quang D phải trả lại bản chính Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất 591, diện tích 1.880,6m^2, tờ

bản đồ số 11, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Gn, xã Tg, huyện V, tỉnh L do bà Huỳnh Thị N đứng tên Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Về chi phí khảo sát đo đạc, định giá tài sản là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Bà Huỳnh Thị N tự nguyện nộp 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng), ông Lê Quang Đ tự nguyện nộp 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Bà Huỳnh Thị N và ông Lê Quang Đ đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị N, ông Lê Quang Đ và ông Lê Quang D tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bà Huỳnh Thị N, ông Lê Quang Đ và ông Lê Quang D là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quế Hương